TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HNGĐ-PT
Ngày: 26-7-2024
"V/v tranh chấp ly hôn, con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:Bà Lê Thị Bích Tuyền

Các Thẩm phán:Bà Trịnh Thị Phúc

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Nhật Châu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2024/TLPT-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2024 về "tranh chấp ly hôn, con chung".

Do Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 77/2024/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 18/2024/QĐ-PT ngày 04 tháng 7 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Thảo N, sinh năm 1997.

Địa chỉ thường trú: Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ liên hệ: Số F đường Q, Khu phố A, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Anh Trịnh Huỳnh Anh V, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số nhà C, ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn anh Trịnh Huỳnh Anh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 3 năm 2024 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Lê Thị Thảo N trình bày:

Chị N và anh V tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận kết hôn số 77/2021 vào ngày 03 tháng 12 năm 2021. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, nên vợ chồng thường xuyên tranh cãi, hôn nhân không hạnh phúc nên chị N xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục được nên yêu cầu Tòa án được ly hôn với anh V.

Về con chung: Chị N và anh V có 01 con chung tên Trịnh Lê Gia H, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2022, giới tính nam, hiện con chung đang sống với chị N. Khi ly hôn, chị N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Cam kết không có.

Bị đơn anh Trịnh Huỳnh Anh V có lời trình bày: Anh V thống nhất với lời trình bày của chị N về thời gian quen biết, điều kiện kết hôn, con chung, nguyên nhân mâu thuẫn.

Về hôn nhân: Anh V đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị N.

Về nuôi con chung: Sau khi ly hôn anh V yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên Trịnh Lê Gia H, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2022, giới tính nam, hiện con chung đang sống với chị N, không yêu cầu chị N cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh V xác định không có tài sản chung, cam kết không có nợ chung.

Vụ án đã được hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được.

Tại Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 77/2024/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa đã căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 266, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, 14, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị N đối với anh V về ly hôn và con chung.

Về hôn nhân: Chị N được ly hôn với anh V.

Về con chung: Chị N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trịnh Lê Gia H, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2022, giới tính nam, hiện con chung đang sống với chị N. Anh V không phải cấp dưỡng cho con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị N và anh V không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị N và anh V cam kết không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006429 ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo; quyền và nghĩa vụ của các đương sự ở giai đoạn thi hành án.

Bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, bị đơn anh V kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét cho anh V được nuôi con chung, không yêu cầu chị N cấp dưỡng cho con.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn chị N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn anh V vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa anh V trình bày: Yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu chị N cấp dưỡng. Hiện nay anh V có công việc ổn định làm việc tại nhà có thời gian chăm sóc con chung và anh V nhờ bà nội hỗ trợ trong việc chăm sóc con chung. Chị N hiện nay đi làm ở nhà trọ, không trực tiếp chăm sóc con chung, để con chung cho bà ngoại chăm sóc và gây khó khăn khi anh V đến thăm con.

Tại phiên tòa chị N trình bày: Không đồng ý yêu cầu kháng cáo của anh V, con chung hiện nay sống cùng chị N có bà ngoại hỗ trợ trong việc chăm sóc con chung, bà ngoại hiện nay đang ở chung mẹ con chị N. Chị N có công việc và thu nhập ổn định, đủ điều kiện nuôi con chung. Anh V công việc không ổn định, từ lúc chị N mang thai và sanh con đến nuôi con đều do chị N trực tiếp lo, anh V không có trách nhiệm với vợ con và không đảm bảo về mặt kinh tế.

Các đương sự không có thỏa thuận gì khác.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu:

Cấp phúc thẩm thực hiện đúng pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình. Bị đơn kháng cáo đúng quy định tại các Điều 273, Điều 276 của Bộ luật Tố tụng Dân sự nên đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về yêu cầu kháng cáo của anh V: Anh V kháng cáo yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu chị N cấp dưỡng, chị N không đồng ý. Con chung hiện nay do chị N trực tiếp chăm sóc, chị N và anh V đều có công việc, thu nhập

ổn định đảm bảo về mặt kinh tế. Tuy nhiên, để đảm bảo điều kiện sống của con chung dưới 36 tháng tuổi có cuộc sống ổn định cần tiếp tục để con chung cho chị N trực tiếp chăm sóc. Do đó, yêu cầu kháng cáo của anh V không có căn cứ để chấp nhận.

Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của anh V. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 77/2024/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Kháng cáo của bị đơn anh V hợp lệ nên vụ án được xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về phạm vi xét xử phúc thẩm: Anh V kháng cáo một phần bản án. Căn cứ phạm vi xét xử phúc thẩm quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án cấp phúc thẩm xem xét nội dung vụ án có liên quan đến kháng cáo.

[3] Xét kháng cáo của anh V thấy rằng: Anh V yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu chị N cấp dưỡng. Về điều kiện kinh tế cả chị N và anh V đều có công việc thu nhập ổn định, anh V làm thuê tại nhà, chị N làm nữ hộ sinh tại Bệnh viện H1. Về thời gian chăm sóc con thì cả hai cùng hạn chế về thời gian chăm sóc con chung, cần nhờ người hỗ trợ. Anh V hiện đang sinh sống cùng mẹ ruột, con chung hiện nay dưới 36 tháng tuổi sống cùng chị N có mẹ ruột chị N hỗ trợ trong việc chăm sóc cháu, đến thời điểm hiện tại con chung phát triển tốt.

[3.1] Tại khoản 3 Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình quy định về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn "Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con". Vì vậy, cần đảm bảo ổn định về nơi ở, môi trường sống, cần tiếp tục để con chung cho chị N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2] Bị đơn anh V kháng cáo không cung cấp được chứng cứ nào để chứng minh chị N không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh V.

[4] Từ nhận định mục [3] không chấp nhận kháng cáo của anh V. Giữ nguyên Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 77/2024/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên anh V phải chịu theo Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của anh Trịnh Huỳnh Anh V.

Giữ nguyên Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 77/2024/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 266, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, 14, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thảo N đối với anh Trịnh Huỳnh Anh V về ly hôn và con chung.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thảo N được ly hôn với anh Trịnh Huỳnh Anh V.

2. Về con chung: Giao con chung tên Trịnh Lê Gia H, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2022, giới tính nam cho chị Lê Thị Thảo N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Trịnh Huỳnh A V không phải cấp dưỡng cho con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng cho con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Thảo N và anh Trịnh Huỳnh A V không yêu cầu giải quyết tài sản chung và cam kết không có nợ chung.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm đối tranh chấp về Hôn nhân và gia đình: Buộc chị Lê Thị Thảo N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006429 ngày 04/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (đã nộp đủ).

5. Về án phí phúc thẩm: Buộc anh Trịnh Huỳnh Anh V phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Khấu trừ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí anh Trịnh Huỳnh Anh V đã nộp theo biên lai thu số 0001075 ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (đã nộp xong).

6. Án xử công khai phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Ủy ban nhân dân xã Đức Lập Hạ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Bích Tuyền